

BẠC LIÊU: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Vừa qua, Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) thuộc Sở KH&CN Bạc Liêu đã triển khai thực hiện thành công Dự án nông thôn - miền núi “Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ năng lượng mặt trời vào các xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Bạc Liêu”. Mô hình ứng dụng công nghệ năng lượng mặt trời do Trung tâm xây dựng đã và đang từng bước mang lại sự đổi thay đáng kể cho cuộc sống của người dân nông thôn trong tỉnh.

Hiện nay, ở nhiều vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, người dân vẫn phải chịu cảnh không có điện để phục vụ sản xuất, sinh hoạt và đời sống. Cụ thể, tại huyện Đông Hải vẫn còn 185 tuyến với tổng chiều dài 276,2 km chưa có lưới điện và gần 5.700 hộ chưa có điện sử dụng. Đây cũng là tình cảnh chung của nhiều hộ dân ở các huyện Phước Long, Hồng Dân, Giá Rai, Vĩnh Lợi, Hòa Bình (thậm chí ở thành phố Bạc Liêu vẫn còn 89 tuyến, với khoảng 1.330 hộ chưa có điện sử dụng). Không có điện nên đời sống của người dân gặp rất nhiều khó khăn, không thể mua sắm phương tiện, máy móc phục vụ cho sản xuất và đời sống. Bên cạnh đó, không có điện còn làm cho việc học tập của các em học sinh bị ảnh hưởng rất lớn. Đó cũng là một trong những nguyên nhân khiến nhiều học sinh vùng nông thôn bỏ học nửa chừng. Hơn nữa, không có điện nên hệ thống thông tin liên lạc không đến được các xóm/ấp... Đây là trở ngại lớn trong việc nâng cao dân trí, cải thiện đời sống vật chất và tinh



KS Lê Phước Thiện - Giám đốc Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN báo cáo tại Hội thảo Dự án “Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ năng lượng mặt trời vào các xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Bạc Liêu”

thần cho người dân địa phương, nhất là các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn của tỉnh.

Trước thực trạng đó, năm 2011, Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN thuộc Sở KH&CN Bạc Liêu đã đề xuất và được Bộ KH&CN phê duyệt thực hiện Dự án “Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ năng lượng mặt trời vào các xã đặc biệt khó khăn của tỉnh Bạc Liêu”, thuộc Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng và chuyển

giao tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011-2015” (Chương trình nông thôn - miền núi). Thời gian thực hiện là 2 năm, với tổng kinh phí gần 6 tỷ đồng (trong đó, nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học Trung ương cấp 5,565 tỷ đồng, còn lại là nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học địa phương và nguồn đối ứng). Mục tiêu chính của Dự án là: xây dựng thành công mô hình



Lãnh đạo Sở KH&CN và các sở/ngành kiểm tra việc lắp đặt thiết bị tại Trạm y tế xã Phong Thạnh Đông

sử dụng nguồn năng lượng mặt trời để cung cấp điện và nước nóng tại các điểm trường mầm non, trung tâm y tế, trung tâm sinh hoạt cộng đồng ở 12 xã khó khăn và 1 điểm tại Nông trường tỉnh đội của tỉnh Bạc Liêu.

Sau 2 năm triển khai, Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN Bạc Liêu đã xây dựng thành công 2 mô hình: 1) Sử dụng năng lượng mặt trời đun nước nóng cho 12 trạm y tế và 12 trường mầm non tại các xã: Vĩnh Thịnh, Vĩnh Hậu, Long Điền Đông, Phong Thạnh Đông, Ninh Thạnh Lợi, Vĩnh Lộc, Ninh Hòa, Ninh Quới, Lộc Ninh, Vĩnh Lộc A, Ninh Quới A, Long Điền Đông A và tại Nông trường tỉnh đội; 2) Lắp đặt 37 bộ pin năng lượng mặt trời để sản xuất điện cho 12 trạm y tế và tại trụ sở Nông trường tỉnh đội (công suất 800 W), 12 trường mầm non (600 W) và cho 12 trụ sở UBND cấp xã (công suất 300 W). Bên cạnh đó, các đơn vị trên còn được lắp đặt 25 hệ thống lọc nước công suất 500 lít/ngày (để khử phèn, bảo vệ bình chứa nước nóng) và 25 bộ máy nước nóng năng lượng mặt trời.

Theo ông Lê Phước Thiện - Giám đốc Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN, Chủ nhiệm Dự

án, mặc dù hệ thống điện lưới của Việt Nam đã có nhiều tiến bộ so với trước đây, nhưng vẫn còn những hạn chế, như tính ổn định không cao - nhất là vùng nông thôn hay bị cúp điện vào thứ bảy, chủ nhật; giá bán điện luôn biến động tăng; nhiều vùng lưới điện quốc gia vẫn chưa vươn tới được... Do đó, việc sử dụng năng lượng mặt trời sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, đặc biệt là các công trình công cộng phục vụ lợi ích chung của cộng đồng. Mô hình sử dụng năng lượng mặt trời của Dự án có nhiều ưu điểm như: giải quyết một cách nhanh chóng, chủ động, bền vững, đáp ứng các nhu cầu năng lượng tối thiểu, cần thiết cho các công trình công cộng. Các hệ thống được lắp đặt đã được người dân, chính quyền địa phương và các đơn vị thụ hưởng đánh giá cao. Chẳng hạn, đối với trạm y tế, nó giúp cho đơn vị có nguồn điện ổn định để trữ lạnh vaccin an toàn 24/24 giờ, cấp cứu bệnh nhân vào các ca trực ban đêm, nhất là các vụ tai nạn giao thông, các ca cấp cứu trẻ bị co giật trước khi chuyển lên tuyến trên...; đối với trường mẫu giáo, nước nóng năng lượng mặt trời giúp cho có nguồn nước nấu

ăn sạch và nhanh, có hệ thống quạt điện cũng như hệ thống chiếu sáng được duy trì liên tục từ pin năng lượng mặt trời... Các thiết bị năng lượng mặt trời trở thành tài sản riêng của đơn vị tiêu thụ, nên chắc chắn sẽ được bảo vệ tốt. Đối với những vùng đặc biệt khó khăn, chưa có điện lưới quốc gia hoặc thiếu điện thì việc áp dụng các thiết bị năng lượng mặt trời được đánh giá là vô cùng hữu ích. Bên cạnh đó, việc đưa vào sử dụng hệ thống điện mặt trời đã giúp tiết kiệm được lượng điện sử dụng từ lưới điện quốc gia, tạo thuận lợi cho các hoạt động sinh hoạt thường ngày, giảm chi phí sử dụng năng lượng phục vụ sản xuất, sinh hoạt và đời sống. Ngoài ra, việc ứng dụng công nghệ năng lượng mặt trời còn góp phần tiết kiệm tài nguyên, giảm ô nhiễm môi trường... Thông qua việc thực hiện Dự án, các cán bộ của Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN đã đào tạo được 31 kỹ thuật viên về kỹ thuật thiết kế, lắp đặt, vận hành, bảo trì hệ thống sử dụng năng lượng mặt trời sản xuất điện và nước nóng; tập huấn, phổ biến công nghệ cho 145 lượt cán bộ cơ sở và người dân địa phương về kỹ thuật sử dụng hệ thống cung cấp nước nóng và điện từ năng lượng mặt trời...

Với những kết quả đạt được, chúng ta càng có thêm cơ sở để khẳng định hiệu quả các dự án thuộc Chương trình nông thôn - miền núi trong việc phục vụ phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông thôn nói chung, các địa bàn thuộc diện khó khăn và đặc biệt khó khăn nói riêng ■

Ninh Xuân Diện